

Áp dụng cho xe ô tô, xe máy chuyên dùng bao gồm: [Xe ôtô](#); máy kéo; Xe R_uoóc h_oc s_u mi r_uoóc, đ_o c_o kéo b_oi xe ô tô, máy kéo; xe máy thi công; xe máy nông nghi_p, lâm nghi_p và các lo_i xe đ_o c_o ch_ong khác có tham gia giao thông đ_ong b_o



t_h v_o n_h b_o h_i m ô tô 2 chi_u

T_hng Công ty c_o ph_on_g [b_o h_i m Petrolimex](#) (g_oi t_ht là PJICO) nh_on b_o h_i m ph_on_g t_hng nguy_en theo các đ_ou k_on quy đ_onh trong Quy t_hc này g_om các lo_i hình b_o h_i m sau:

- [B_o h_i m Tr_uch nghi_m d_ong s_u](#) c_oa Ch_o xe đ_oi v_oi hàng hoá v_on chuy_en trên xe.

- B_o h_i m Tai n_hn ng_ong_oi ng_oi trên xe và tai n_hn lái ph_o xe.

- [B_o h_i m V_ot ch_ot xe](#).

- B_o h_i m t_hng nguy_en [Tr_uch nghi_m d_ong s_u c_oa Ch_o xe ôtô](#).

- Các điều khoản bảo hiểm bổ sung

Phạm vi bảo hiểm ô tô 2 chiểu

1. PJICO bồi thường cho Chủ xe nhúng thiệt hại vật chất xe xảy ra do:

1.1 Tại nơi bắt đầu, ngoài số kiểm soát của Chủ xe, lái xe trong các trường hợp: Đâm va, lật, đổ, hỏa hoạn, cháy, nổ, các vật thể khác tác động lên xe cồng kềnh.

1.2 Nhúng rủi ro bất khả kháng do thiên nhiên: Bão, lũ, lật, sét đánh, động đất, mưa đá, sét l, sóng thần ...

1.3 Mất toàn bộ xe trong các trường hợp: xe bị mất trộm, xe bị cướp.

2 Ngoài ra PJICO còn thanh toán nhúng chi phí của thiệt hại và hợp lý phát sinh do tai nạn thuộc phạm vi [bảo hiểm & tô](#) nhúng:

2.1 Ngăn ngừa, hạn chế tổn thất phát sinh thêm, bồi và đưa xe thiệt hại tới nơi sửa chữa gần nhất nhúng tài đã không vượt quá 10% số tiền bảo hiểm.

2.2 Giám đốc nhân sự thu xếp trách nhiệm của [bảo hiểm](#).

Trong mọi trường hợp hợp đồng số tiền bồi thường theo các [abảo hiểm PJICO](#) (bao gồm cả chi phí trên) không vượt quá số tiền bảo hiểm được ghi trên Giấy chứng nhận [bảo hiểm ô tô](#)

Điều khoản trách nhiệm bảo hiểm ô tô 2 chiểu

Ngoài những điều khoản trên, áp dụng các điều khoản tại Điều 10, Điều 12 của Quy tắc bảo hiểm này, PJICO không phải bồi thường thiệt hại và vật chất xe trong những trường hợp sau:

1. Hao mòn, hư hỏng tự nhiên phát sinh từ việc hoạt động bình thường của chiếc xe gây ra.

2. Hư hỏng do khuyếch tán, mất giá trị, giảm dần chất lượng cho dù có Giấy chứng nhận kiểm tra an toàn kỹ thuật và bảo vệ môi trường.

8. Tài khoản tạm dừng cấp do xe hoạt động trong vùng đang bảo hiểm p n c (tr khi có tho thu n khác).

9. Mục miễn b i th ng th a thu n đ c ghi trên gi y ch ng nh n b o hi m. Mục miễn b i th ng này áp đ ng sau khi đã th c hi n các đ i u kho n, đ i u ki n c a Quy t c b o hi m.

Số tài n [b o hi m xe ô tô 2 chi u](#)

Số tài n b o hi m là số tài n mà Ch xe yêu c u [PJICO b o hi m](#) cho xe c a mình và đ c ghi trên Gi y ch ng nh n b o hi m.

B i th ng ng t n th [b o hi m xe ô tô 2 chi u](#)

Trong ph m vi trách nhi m b o hi m, [b o hi m PJICO](#) có th l a ch n hình th c thanh toán chi phí th c t đ s a ch a, thay th (n u không th s a ch a đ - c) b ph n b t n th t, ho c tr b ng tài n cho Ch xe đ bù đ p t n th t trên c s xác đ nh đ - c chi phí s a ch a, kh c ph c t n th t có th ph i tr .

1. B₀ i th₀ -₀ ng t₀ n th₀ t b₀ ph₀ n

1.1. N₀ u xe tham gia b₀ o hi₀ m v₀ i s₀ ti₀ n b₀ o hi₀ m b₀ ng ho₀ c trên giá tr₀ th₀ c t₀ c₀ a xe t₀ i th₀ i đi₀ m tham gia b₀ o hi₀ m thì PJICO b₀ i th₀ -₀ ng đ₀ ng chi phí th₀ c t₀ s₀ a ch₀ a, kh₀ c ph₀ c t₀ n th₀ t.

1.2. N₀ u xe tham b₀ o hi₀ m v₀ i s₀ ti₀ n b₀ o hi₀ m d₀ i giá tr₀ th₀ c t₀ t₀ i th₀ i đi₀ m tham gia b₀ o hi₀ m thì s₀ ti₀ n b₀ i th₀ -₀ ng đ₀ c tính theo thi₀ t h₀ i th₀ c t₀ nhân v₀ i t₀ l₀ gi₀ a s₀ ti₀ n b₀ o hi₀ m và giá tr₀ th₀ c t₀ c₀ a xe t₀ i th₀ i đi₀ m tham gia b₀ o hi₀ m.

1.3. Trong quá trình s₀ a ch₀ a xe đ₀ c c₀ b₀ o hi₀ m, n₀ u ph₀ i thay th₀ m₀ i b₀ ph₀ n thì s₀ ti₀ n b₀ i th₀ -₀ ng cho vi₀ c thay th₀ b₀ ph₀ n đó t₀ i đã không v₀ t quá giá tr₀ th₀ c t₀ c₀ a b₀ ph₀ n đó ngay tr₀ c khi xe b₀ t₀ n th₀ t (tr₀ khi có tho₀ thu₀ n khác). T₀ l₀ kh₀ u tr₀ ph₀ n hao mòn t₀ nhiên đ₀ c tính theo quy đ₀ nh hi₀ n hành c₀ a PJICO đ₀ c đ₀ ng trên website: www.pjico.com.vn

1.4. PJICO b₀ i th₀ -₀ ng toàn b₀ chi phí s₀ n (B₀ ph₀ n ho₀ c s₀ n l₀ i toàn b₀ xe) n₀ u trên 50% đi₀ n tích ph₀ i s₀ n b₀ h₀ h₀ ng do tai n₀ n gây ra theo cách tính b₀ i th₀ -₀ ng .

2. B₀ i th₀ -₀ ng t₀ n th₀ t toàn b₀ :

2.1 Xe b₀ t₀ n th₀ t đ₀ c xác đ₀ nh thi₀ t h₀ i trên 75 % giá tr₀ th₀ c t₀ ho₀ c khi giá tr₀ s₀ a ch₀ a, ph₀ c h₀ i h₀ p lý b₀ ng ho₀ c trên 75% giá tr₀ th₀ c t₀ c₀ a xe t₀ i th₀ i đi₀ m ngay tr₀ c khi x₀ y ra t₀ n th₀ t và không v₀ t quá s₀ ti₀ n b₀ o hi₀ m.

2.2. Xe bảo mật cấp, bảo cấp khi có kết luận đi u tra hoặc quy t định quy t định đình chỉ đi u tra hoặc quy t định t m đình chỉ đi u tra v án c a c quan chức năng, PJICO sẽ b i th- ng cho Ch xe toàn b s ti n b o hi m đã ghi trên Giấy chứng nh n b o hi m nh -ng không v- t quá giá tr c a chi c xe cùng lo i, cùng thông s k thu t trên th tr ng t i th i đi m xác nh n chi c xe đó b m t.

Thu h i tài s n sau b i th ng [b o hi m ô tô 2](#) [chi u](#)

Tài s n thu h i g m: các b ph n h h ng đ c thay th , xác xe tại n n sau khi đã b i th ng toàn b , xe tìm th y sau khi m t c p, b c p. Khi đã b i th ng t n th t b ph n hoặc toàn b xe thì b ph n h h ng hoặc toàn b xe đó thu c quy n s h u c a b o [hi m PJICO](#) ; hoặc PJICO sẽ thu h i giá tr còn l i c a xác xe sau khi đã tr đi các kho n chi phí thu h i theo t l g a s ti n b i th ng và giá tr th c t c a xe (tr ng h p b o hi m đ i giá tr , b o hi m trùng hoặc có s tham gia b i th ng c a bên th ba).

Cám n quý khách!